

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

BÀI 1**Gộp hai nhóm trong phạm vi 5**

Gộp hai nhóm vật rồi xác định số vật tất cả, với tổng không quá 5.

Hai đĩa A, B và một khay chung; tối đa 5 nút lớn, 5 khối, 5 nắp và 4 thìa an toàn.

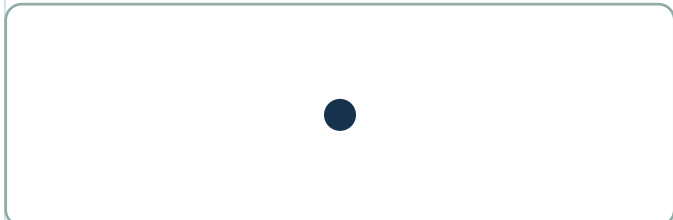
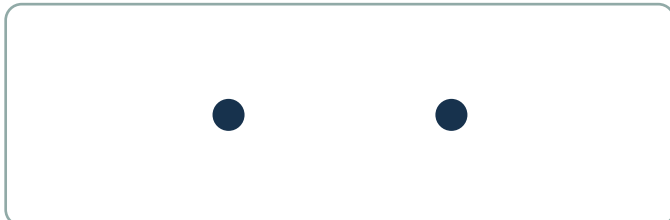
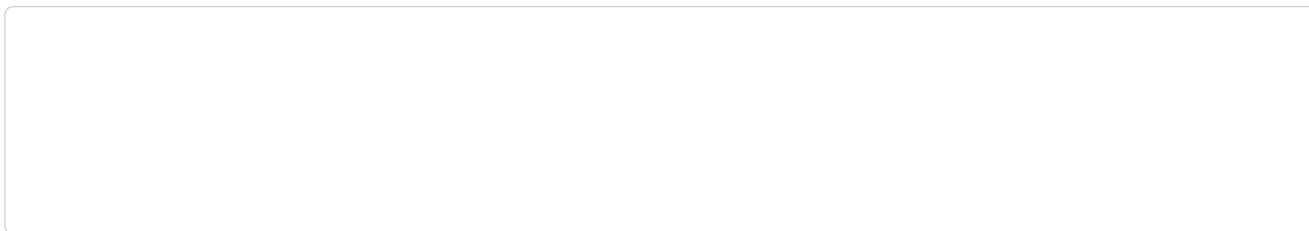
Chuẩn bị hai nhóm đúng lượng trong chuyện, rồi đưa hết về khay chung. Không lấy thêm hoặc bỏ bớt.

Các chấm là hai nhóm được cho. Khung sau khi gộp để trống cho em tự biểu diễn; có thể dùng vật thật thay chấm.

VÍ DỤ

Ví dụ: đĩa A có 1 khối, đĩa B có 1 khối. Đưa cả hai vào khay chung, đếm được tất cả 2 khối.

1 A có 1 nút, B có 2 nút. Gộp hết vào khay chung. Tất cả có mấy nút?

Nhóm A**Nhóm B****Sau khi gộp**

Họ và tên: _____

Lớp: _____

Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

Bài 1 · tiếp tục

2

A có 2 khối, B có 2 khối. Gộp hai nhóm. Tất cả có mấy khối?

Nhóm A**Nhóm B****Sau khi gộp**

LUYỆN THÊM (TỰ CHỌN) · 1

Lấy 4 nắp vào đĩa A và 1 nắp vào đĩa B. Đưa hết về khay chung. Em đếm và nói tất cả có mấy nắp.

LUYỆN THÊM (TỰ CHỌN) · 2

Đĩa A trống, đĩa B có 4 khối. Đưa hết đồ trong hai đĩa về khay chung. Có tất cả mấy khối? Dùng vật thật để kiểm.

LUYỆN THÊM (TỰ CHỌN) · 3

Đĩa A có 2 thìa, đĩa B không có thìa. Gộp đồ ở hai đĩa lại. Có tất cả mấy thìa? Chỉ hai đĩa để kể cách làm.

Họ và tên: _____

Lớp: _____

Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

Bài 1 · tiếp tục

3

A có 3 nắp, B có 2 nắp. Đưa hết vào khay chung. Tất cả có mấy nắp?

Nhóm A



Nhóm B



Sau khi gộp

4

Khay A có 1 thìa, khay B có 3 thìa. Đặt hết thìa lên bàn. Trên bàn có mấy thìa?

Nhóm A



Nhóm B



Sau khi gộp

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

BÀI 2

Thêm vào một nhóm trong phạm vi 5

Dựng việc thêm vào một nhóm rồi xác định số vật sau cùng, không quá 5.

Một khay hoặc hộp; tối đa 5 nút lớn, 4 xe đồ chơi, 5 khối và 2 bút an toàn.

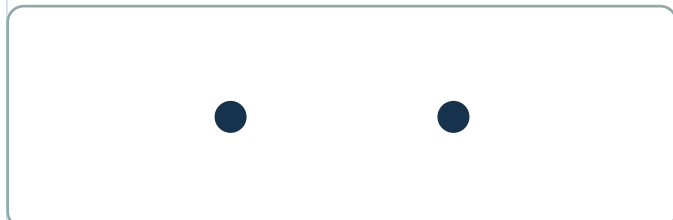
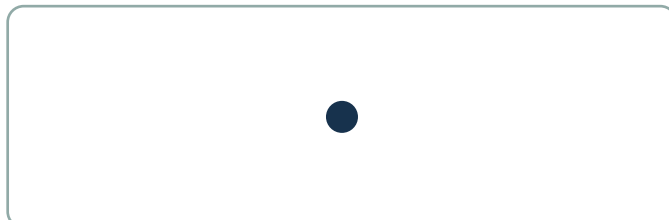
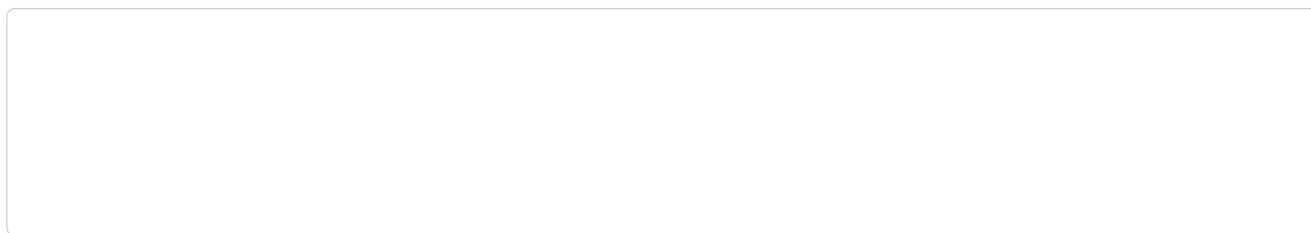
Đặt nhóm ban đầu trước. Đưa đúng phần thêm vào, giữ lại mọi vật ban đầu rồi kiểm nhóm sau cùng.

Hai khung có chấm là dữ kiện ban đầu và phần thêm. Khung sau khi thêm để trống để em tự làm.

VÍ DỤ

Ví dụ: trong khay có 1 nút. Thêm 2 nút vào khay, không lấy nút nào ra. Sau cùng có 3 nút.

1 Trong khay có 2 nút. Thêm 1 nút vào khay, không lấy ra. Sau cùng có mấy nút?

Ban đầu**Thêm vào****Sau khi thêm**

Họ và tên: _____

Lớp: _____

Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

Bài 2 · tiếp tục

2

Có 1 xe trong bãi. Thêm 3 xe đi vào, không xe nào đi ra. Sau cùng có mấy xe?

Ban đầu**Thêm vào****Sau khi thêm**

LUYỆN THÊM (TỰ CHỌN) · 1

Trong khay có 1 khối. Em đặt thêm 4 khối, không lấy khối nào đi. Đếm cả nhóm sau cùng rồi nói có bao nhiêu.

LUYỆN THÊM (TỰ CHỌN) · 2

Bàn có 4 bút. Bạn nói sẽ thêm 0 bút. Em diễn lại bằng vật thật: có phải lấy bút đi không? Sau cùng có mấy bút?

LUYỆN THÊM (TỰ CHỌN) · 3

Hộp đang trống. Đặt thêm 5 nút vào hộp, không lấy nút nào ra. Đếm rồi nói số nút sau cùng.



Họ và tên: _____

Lớp: _____

Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

Bài 2 · tiếp tục

3

Trên bàn có 3 khối. Đặt thêm 2 khối, không lấy khối nào đi. Sau cùng có mấy khối?

Ban đầu**Thêm vào****Sau khi thêm**

4

Hộp bút đang trống. Đặt thêm 2 bút vào hộp, không lấy ra. Sau cùng có mấy bút?

Ban đầu**Thêm vào****Sau khi thêm**

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

BÀI 3

Kể chuyện bằng phép cộng

Chọn hoặc xếp phép cộng đúng với một chuyện gộp, thêm đã hiểu, có tổng không quá 5.

Tối đa 5 vật cùng loại; thẻ số 0–5, dấu + và =. Có thể lấy thêm thẻ trùng số khi cần.

Dấu + dùng để kể việc gộp hoặc thêm. Dấu = cho biết hai bên cùng chỉ một lượng.

Em có thể chọn cách viết, chỉ hoặc nói. Nếu xếp thẻ, được dùng một số nhiều lần; có thể chỉ lại cùng thẻ hoặc lấy thẻ trùng.

Sau mỗi lựa chọn, chỉ hoặc nói mỗi số kể về phần nào và số nào chỉ tất cả.

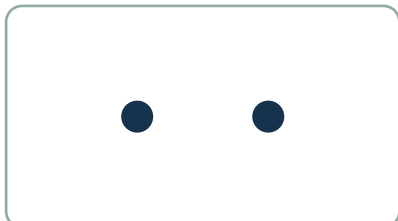
VÍ DỤ

Ví dụ: có 1 khối và thêm 1 khối, sau cùng 2 khối. Viết $1 + 1 = 2$; chỉ hai số 1 cho hai phần và số 2 cho tất cả.

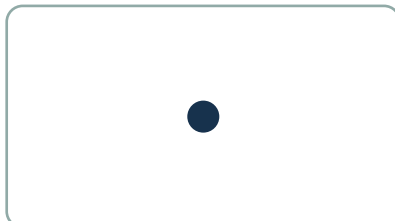
1

Gộp 2 nút ở A với 1 nút ở B. Chọn cách viết đúng chuyện.

Nhóm A



Nhóm B



$$2 + 1 = 3$$

$$2 + 2 = 4$$

Họ và tên: _____

Lớp: _____

Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

Bài 3 · tiếp tục

- 2** Có 1 xe, thêm 3 xe, không xe nào ra. Chọn cách viết đúng chuyện.

Ban đầu

•

Thêm vào

• • •

$$1 + 2 = 3$$

$$1 + 3 = 4$$

- 3** Có 3 bút, thêm 0 bút, không lấy ra. Chọn cách viết đúng chuyện.

Ban đầu

• • •

Thêm vào

$$3 + 0 = 3$$

$$3 + 1 = 4$$

- 4** Gộp 2 tờ giấy ở A với 2 tờ ở B. Chỉ, xếp thẻ hoặc nói phép cộng.

Nhóm A

• •

Nhóm B

• •

0

1

2

3

4

5

+

=

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

BÀI 4

Nhận hình vuông và hình chữ nhật

Nhận hình vuông và hình chữ nhật khi thay đổi hướng đặt.

Bộ thẻ A–F, một miếng bìa vuông và một miếng bìa chữ nhật có hai cạnh dài hơn hai cạnh còn lại; mặt hộp hoặc bìa sách để đối chiếu.

Chỉ hoặc nói chữ của mọi thẻ em chọn; không cần chép tên hình.

Có thể dùng miếng hình thật tương ứng A–F thay ảnh. Xoay miếng hình rồi quan sát lại, không cắt hoặc kéo giãn.

VÍ DỤ

Ví dụ: mẫu vuông có bốn cạnh bằng nhau. Cả hai mẫu đều có bốn góc vuông. Xoay miếng hình không làm đổi loại hình.

Mẫu hình vuông



Mẫu hình chữ nhật



LUYỆN THÊM (TỰ CHỌN) · 1

Lấy miếng bìa chữ nhật không phải hình vuông đã chuẩn bị. Đặt cạnh dài thẳng đứng. Miếng bìa còn là hình chữ nhật không? Chỉ các cạnh để kiểm.

Họ và tên: _____

Lớp: _____

Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

Bài 4 · tiếp tục

- 1** Trong bảng A–F, tìm tất cả hình vuông. Chỉ hoặc nói chữ của các thẻ em chọn.

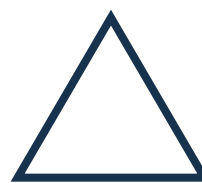
A



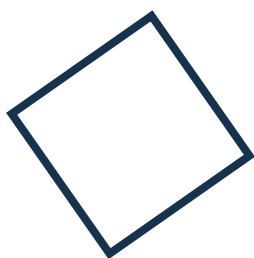
B



C



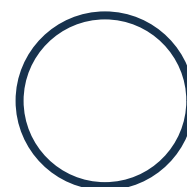
D



E



F



- 2** Trong cùng bảng A–F, tìm hình chữ nhật có hai cạnh dài hơn hai cạnh còn lại.

- 3** Xoay miếng bìa vuông và miếng bìa chữ nhật đã chuẩn bị sang hướng khác. Chỉ lại miếng vuông.

Họ và tên: _____

Lớp: _____

Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

Bài 4 · tiếp tục

4

Chọn một mặt hộp hoặc bìa sách đã chuẩn bị. Chỉ mặt đó rồi đối chiếu với mẫu vuông hoặc chữ nhật.

BÀI 5

Chuyện gộp và thêm trong đời sống

Giải một chuyện gộp hoặc thêm mới trong phạm vi 5 bằng cách biểu diễn em chọn.

Tối đa 5 vật cùng loại để thay cho vật trong chuyện; giấy bút hoặc thẻ số và dấu nếu muốn dùng.

Mỗi chuyện bắt đầu lại theo dữ kiện riêng. Chọn vật, hình vẽ hoặc phép cộng để làm; không cần làm bằng mọi cách.

Nói hoặc chỉ kết quả trả lời điều gì trong chuyện. Nếu vẽ, dùng giấy hay phiếu in; có thể xếp vật thay vẽ.

VÍ DỤ

Ví dụ: có 1 ngôi sao bìa đỏ và 2 ngôi sao bìa xanh. Dùng vật hoặc vẽ hai nhóm rồi gộp; tất cả có 3 ngôi sao.

1

Rổ có 2 quả cam, túi có 1 quả cam. Chuyển hết cam trong túi vào rổ. Trong rổ có mấy quả cam?

Cách em chọn

Họ và tên: _____

Lớp: _____

Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

Bài 5 · tiếp tục

- 2** Lọ có 2 bông hoa. Cắm thêm 2 bông, không lấy bông nào ra. Sau cùng lọ có mấy bông hoa?

Cách em chọn

- 3** Khay A có 2 chiếc lá, khay B có 3 chiếc lá. Đưa hết vào một khay. Tất cả có mấy chiếc lá?

Cách em chọn

- 4** Bàn có 4 quyển truyện. Thêm 0 quyển và không lấy quyển nào đi. Sau cùng trên bàn có mấy quyển truyện?

Cách em chọn